

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KIẾN XƯƠNG
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2019/HS-ST

Ngày 08 - 8 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIẾN XƯƠNG, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Lý

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Vũ Xuân Hường
2. Ông Trương Văn Chinh

- Thư ký phiên toà: Bà Vũ Thị Huệ - Thư ký Toà án nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình tham gia phiên toà: Bà Phạm Thị Duyên - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 28/2019/TLST- HS ngày 11 tháng 7 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2019/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 7 năm 2019 đối với:

Bị cáo **Bùi Văn S**, sinh năm 1975

Nơi cư trú: Thôn H, xã B, huyện K, tỉnh T; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: N; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt N; cha nuôi là ông Bùi Văn Tsinh năm 1958 và mẹ nuôi là bà Bùi Thị S sinh năm 1960; có vợ là Bùi Thị H sinh năm 1977 và có 02 con, con lớn sinh năm 1996 và con nhỏ sinh năm 2005.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị tạm giữ từ ngày 12/5/2019 đến ngày 15/5/2019 chuyển tạm giam đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Kiến Xương; (có mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Nguyễn Tử Đ, sinh năm 1994 (Vắng mặt)

Trú tại: Thôn C, xã N, huyện K, tỉnh T.

- *Người làm chứng:*

Anh Bùi Phương N, sinh năm 1996 (Vắng mặt)

Trú tại: Thôn C, xã N, huyện K, tỉnh T.

- *Người chứng kiến:*

Ông Trần Đ, sinh năm 1953 (Vắng mặt)

Trú tại: Thôn H, xã B, huyện K, tỉnh T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do bản thân nghiện ma túy và trong một lần đi xe ôm của một người đàn ông khoảng 40 tuổi, không biết tên, địa chỉ ở khu vực chợ C, thành phố S về nhà, qua trao đổi S biết người này có ma túy bán nên S hẹn mua. Khoảng 22 giờ ngày 11/5/2019 người đàn ông này mang đến bán cho S một túi ma túy, loại Methamphetamine với giá 1.000.000 đồng. Đến sáng ngày 12/5/2019, S lấy một phần trong túi ma túy đã mua để sử dụng và một phần cho vào ống nhựa màu trắng cất trong túi áo khoác màu xanh để trên gác xép và một phần cho vào túi ni lông màu trắng có khóa kéo nhựa, bên ngoài gói bằng vỏ giấy kẹo màu đỏ cất ở khe cửa phòng chứa đồ của gia đình. Đến khoảng 10 giờ 40 phút ngày 12/5/2019 khi S đang ở trên gác xép thì có hai thanh niên đến gọi, S nhận ra N và một thanh niên lạ mặt (sau này S biết tên là Nguyễn Tử Đ). Hai thanh niên này đi vào trong phòng khách, thì Đ đi lên gác xép còn N ở khu vực chân cầu thang. Đ nói: “Chú để cho cháu túi này”, nghe vậy S hiểu Đ hỏi mua túi ma túy giá 500.000 đồng, S nói: “Ừ, đợi tý”, Đ lấy từ trong túi quần ra một tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng đưa cho S, S nhận tiền và cất vào túi quần đang mặc phía sau bên trái, sau đó Đ đi xuống phòng khách. S cũng xuống và đi vào phòng chứa đồ lấy ở khe cửa ra một túi ma túy bên ngoài gói bằng vỏ giấy kẹo màu đỏ, bên trong là túi ni lông màu trắng, trong cùng là tinh thể rắn trong suốt. S mang ra phòng khách (lúc này N đang ngồi đối diện với Đ), S đến ngồi bên phải Đ và dùng tay trái đưa cho Đ gói ma túy trên, Đ nhận và cất vào túi quần bên phải đang mặc, S quay sang hỏi N về việc mua đèn chớp nháy. Ngay lúc đó, tổ công tác Công an huyện Kiến Xương vào kiểm tra. Qua kiểm tra phát hiện và thu giữ tại túi quần đang mặc phía trước bên phải của Nguyễn Tử Đ 01 gói bên ngoài gói bằng giấy vỏ kẹo màu đỏ, bên trong là một túi ni lông màu trắng có khóa kéo bằng nhựa màu xanh, trong cùng chứa tinh thể rắn trong suốt (kí hiệu M1). Đ khai là ma

túy vừa mua của Bùi Văn S với giá 500.000 đồng. Tiến hành khám người S, thu tại túi quần đang mặc phía sau bên trái một tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng, S khai nhận là tiền vừa bán ma túy cho Đ mà có. Khám xét khăn cấp chỗ ở của Bùi Văn S, thu giữ tại túi áo khoác màu xanh, phía ngoài bên trái, S treo trên dây ở góc xép có 01 (một) ống nhựa hình trụ màu trắng, bên trong chứa tinh thể rắn trong suốt (kí hiệu M2) và một hộp màu đỏ đen, bên ngoài có chữ Chivas Regal 25, bên trong có một bộ sử dụng ma túy, trong ống thủy tinh còn dính chất màu nâu (đoạn ống thủy tinh hình gấp khúc, một đầu hình cầu (có lỗ tròn) bên trong còn bám dính chất màu nâu được niêm phong và đánh số kí hiệu M3). S khai nhận đây là ma túy và dụng cụ sử dụng ma túy đá của S để dùng cho bản thân. Tổ công tác Công an huyện Kiến Xương tiến hành lập biên bản, niêm phong vật chứng, đánh số kí hiệu gửi giám định.

Tại Kết luận giám định số 152/KLGD-PC09 ngày 12/5/2019 Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận:

Tinh thể rắn trong suốt thu của Nguyễn Tử Đ là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,0836 gam.

Tinh thể rắn trong suốt thu của Bùi Văn S là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,4096 gam.

Chất màu nâu bám dính trong ống thủy tinh hình cầu thu giữ của Bùi Văn S là ma túy, loại Methamphetamine, không xác định được khối lượng.

Bản cáo trạng số 32/CT-VKSKX ngày 10/7/2019 Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình để xét xử đối với Bùi Văn S về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Bùi Văn S khai nhận toàn bộ hành vi như mô tả ở trên. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương giữ nguyên quan điểm đã truy tố trong bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Bùi Văn S phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 251 và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Hình phạt chính: Áp dụng khoản 1 và khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt Bùi Văn S từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, phạt bổ sung từ 5.000.000 đồng đến 7.000.000 đồng nộp ngân sách nhà nước.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ

luật hình sự xử phạt Bùi Văn S từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt của hai tội từ 03 năm 03 tháng đến 04 năm tù.

- Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy số ma túy loại Methamphetamine còn lại sau giám định; 01 hộp màu đỏ đen mặt trước ghi “Chivas Regal 25” và một chai nhựa, trên nắp có gắn một đoạn ống hút nhựa màu xanh. Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 500.000 đồng do S bán ma túy mà có.

Bị cáo đồng ý với tội danh mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương đã truy tố. Tại phiên tòa bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt để có cơ hội cải tạo, sớm trở thành người công dân có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Kiến Xương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Bùi Văn S đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp nội dung bản cáo trạng, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và người chứng kiến.

Hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng các chứng cứ sau đây:

- Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an huyện Kiến Xương lập hồi 10 giờ 40 phút ngày 12/5/2019.

- Biên bản khám xét chỗ ở của Bùi Văn S hồi 13 giờ 40 ngày 12/5/2019.

- Các biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu do Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Kiến Xương lập ngày 12/5/2019.

- Kết luận giám định số 152/KLGD – PC09 ngày 12/5/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thái Bình.

[3] Từ những căn cứ nêu trên có đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 10 giờ 40 phút ngày 12/5/2019, tại chỗ ở của Bùi Văn S, sinh năm 1975 trú tại Thôn H, xã B, huyện K, tỉnh T. Bùi Văn S đã có hành vi bán trái phép 0,0836 gam Methamphetamine cho Nguyễn Tử Đ, sinh năm 1995, trú tại thôn Cao Bạt Lự, xã N Cao, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình lấy 500.000 đồng. Ngoài ra Bùi Văn S còn tàng trữ trái phép 01 ống nhựa bên trong chứa 0,4096 gam Methamphetamine với mục đích sử dụng cho bản thân.

Hành vi trên của Bùi Văn S đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy:

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

Điều 251. Tội mua bán trái phép chất ma túy:

1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

[4] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo thấy: hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm trực tiếp đến chế độ độc quyền quản lý chất gây nghiện của nhà nước, mà còn gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự và an toàn xã hội, đi ngược lại với cuộc đấu tranh bài trừ tệ nạn ma túy của nhà nước. Việc mua bán, tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy không chỉ ảnh hưởng xấu đến sức khỏe, trí lực con người mà còn là nguồn gốc phát sinh hàng loạt tội phạm trong xã hội và là một trong những

nguyên nhân lan truyền đại dịch HIV-AIDS. Bản thân bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được tính chất, mức độ và hậu quả của hành vi do mình thực hiện nhưng vẫn cố ý thực hiện tội phạm. Vì vậy cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc, tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo bán ma túy với mục đích kiếm lời nên cần áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự.

[7] Các vấn đề khác:

Đối với chất màu nâu bám dính trong ống thủy tinh thu của Bùi Văn S là ma túy, loại Methamphetamine, nhưng không xác định được khối lượng nên không có căn cứ để xử lý đối với Bùi Văn S.

Đối với Nguyễn Tử Đ đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,0836 gam Methamphetamine, mục đích để sử dụng cho bản thân. Đ chưa có tiền án, tiền sự về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội theo quy định tại Điều 248, 250, 251 và 252 Bộ luật hình sự, hơn nữa khối lượng ma túy dưới 0,1 gam. Do đó, không đủ căn cứ truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Đ về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Công an huyện Kiến Xương đã ra quyết định xử lý vi phạm hành chính đối với Đ là đúng quy định của pháp luật.

Về nguồn gốc số ma túy thu giữ: Theo S khai là mua của một người đàn ông khoảng 40 tuổi, không biết tên, địa chỉ ở khu vực chợ - thành phố S. Quá trình điều tra và tại phiên tòa không xác định được người bán ma túy cho Bùi Văn S nên không có căn cứ xử lý.

Đối với Bùi Phương N đã cùng Nguyễn Tử Đ đến nhà Bùi Văn S, tuy nhiên N không biết và Đ không nói cho N biết việc mua ma túy của S nên không có căn cứ để xử lý.

[8] Về xử lý vật chứng: Theo quy định tại Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Số ma túy thu giữ trong vụ án còn lại sau giám định là vật cấm tàng trữ, lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy.

Số tiền 500.000 đồng thu của S là tiền bán ma túy cho Đ mà có cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

Tịch thu tiêu hủy 01 hộp màu đỏ đen, kích thước (10x15x30) cm mặt trước ghi “Chivas Regal 25” và một chai nhựa, trên nắp có gắn một đoạn ống hút nhựa màu xanh thu của Bùi Văn S.

[9] Về án phí: Bị cáo Bùi Văn S phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; khoản 1, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 55, Điều 38, Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các Điều 106, 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Tuyên bố: Bị cáo Bùi Văn S phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Bùi Văn S 02 (hai) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Tổng hợp hình phạt, bị cáo phải chịu hình phạt chung cho hai tội là 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 12/5/2019.

Hình phạt bổ sung: phạt bị cáo Bùi Văn S 5.000.000 đồng (*năm triệu đồng*) sung vào ngân sách nhà nước.

2. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy số ma túy thu giữ của Bùi Văn S, Nguyễn Tử Đ được Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình hoàn lại sau giám định là 0,3426 gam Methamphetamine (kí hiệu M2) và 0,0648 gam Methamphetamine (kí hiệu M1) và 01 đoạn ống thủy tinh hình gấp khúc, một đầu hình cầu (có lỗ tròn) (kí

hiệu M3) cùng toàn bộ bao gói được niêm phong trong 03 phong bì bên ngoài ghi số 152/KLGD.

Tịch thu tiêu hủy 01 hộp màu đỏ đen, kích thước (10x15x30) cm mặt trước ghi “Chivas Regal 25” và một chai nhựa, trên nắp có gắn một đoạn ống hút nhựa màu xanh thu của Bùi Văn S.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 500.000 đồng thu giữ của bị cáo Bùi Văn S là tiền do phạm tội mà có.

(Các vật chứng trên có đặc điểm mô tả như trong Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản kê biên đã được chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Kiến Xương ngày 22/7/2019).

3. Về án phí:

Bị cáo Bùi Văn S phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 08/8/2019, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Người tham gia tố tụng;
- VKSND huyện Kiến Xương;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- Chi cục THADS huyện Kiến Xương;
- Công an huyện Kiến Xương;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)

Nguyễn Thị Lý